

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HM, TỈNH NGHỆ AN.

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Quang Tình.

- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Huy Anh

Ông Trần Đình Sao.

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 13/2019/TLST-DS ngày 11 tháng 4 năm 2019.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Trương Thai, sinh năm 1950

Bà Trương TH, sinh năm 1956

Trú tại : Khối 7, phường Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An

Bị đơn: Bà Võ Thị P, sinh năm 1963

Người có quyền nghĩa vụ liên quan:

1, Anh Trương Văn Th, sinh năm 1985

2, Anh Nguyễn VT, sinh năm 1988

3, Anh Hồ Văn Đ, sinh năm 1984

4, Chị Trương Thị H, sinh năm 1990

5, Anh Trương Văn N, sinh năm 1998

6, Chị Trương Thị N, sinh năm 2001

Đều trú tại : Khối 7, phường Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An

7, Chị Trương Thị L, sinh năm 1980

Trú tại : Xóm 11 xã Quỳnh G, huyện Q L, tỉnh Nghệ An

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Giao cho anh Hồ Văn Đ được quyền nhận sử dụng phần diện tích đất ở đất vườn di sản thừa kế của bà Nguyễn Th để lại là 378,52m² (trong đó có 85 m² đất ở và 293,52 m² đất vườn), có trị giá quyền sử dụng đất 331.205.000đ. Kích thước tứ cận diện tích đất anh Đồng được chia: Phía Nam giáp đường xóm và kênh 10m; phía Bắc giáp thửa đất 607 là 9 m; phía Đông giáp đất ở đất vườn nhà anh Nguyễn Văn C 39,74m; phía Tây giáp phần đất anh VT được chia 39,95m.

Giao cho anh Nguyễn V T được quyền nhận sử dụng phần diện tích đất ở đất

vườn di sản thừa kế của bà Nguyễn Th để lại là 267,93m² (trong đó có 65m² đất ở và 202,93m² đất vườn), có trị giá quyền sử dụng đất 234.438.750đ. Kích thước tứ cận diện tích đất anh VT được chia: Phía Nam giáp đường xóm và kênh 6,66m; phía Bắc giáp thửa đất 607 là 6,72m; phía Đông giáp phần đất anh Đ được chia 39,95m; phía Tây giáp phần đất anh Th được chia 40,16m..

Giao cho anh Trương Văn Th được quyền nhận sử dụng phần diện tích đất ở đất vườn di sản thừa kế của bà Nguyễn Th để lại là 153,81m² (trong đó có 50m² đất ở và 103,81m² đất vườn), có trị giá quyền sử dụng đất 134.583.750đ. Kích thước tứ cận diện tích đất anh Thành được chia: Phía Nam giáp đường xóm và kênh 3,36m; phía Bắc giáp thửa đất 607 là 4,3m; phía Đông giáp phần đất anh VT được chia 40,16m; phía Tây giáp đất ở đất vườn của bà Võ Thị P 40,16m.

Di sản thừa kế diện tích đất ở đất vườn anh Hồ Văn Đ, anh Nguyễn VT và anh Trương Văn Th được chia thuộc thửa số 611.2 tờ bản đồ số 5 tại xóm 7 xã Quỳnh Xuân, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ an (Nay là khối 7 phường Q, thị xã Hoàng Mai, tỉnh nghệ an) đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ngày 10 tháng 5 năm 1996 đứng tên chủ sử dụng đất bà Nguyễn Th.

Các tài sản gồm: Bờ tường xây, nền sân xi măng, bờ đóc nhà bếp, giếng nước, bậc tam cấp móng nhà, bể nước, xái nhà bếp và một số cây ăn quả giá trị không đáng kể, anh Hồ Văn Đ, anh Nguyễn VT và anh Trương Văn Th thống nhất thỏa thuận tài sản này nằm trên phần diện tích đất di sản thừa kế của ai được chia thì người đó được quyền nhận sở hữu.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Hồ Văn Đ phải nộp 8.280.000đ (tám triệu hai trăm tám mươi ngàn đồng); anh Nguyễn VT phải nộp 5.860.000đ (năm triệu tám trăm sáu mươi ngàn đồng); anh Trương Văn Th phải nộp 3.364.000đ (ba triệu ba trăm sáu mươi bốn ngàn đồng). Hoàn trả cho bà Trương Thai 5.000.000đ (năm triệu đồng) tiền tạm ứng án phí bà đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã H theo biên lai thu tiền số 0004694 ngày 06/4/2019.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự
- VKSND thị xã H.
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lý Quang Tình

Về án phí: Ông Thà bà Liên phải chịu trách nhiệm trả lại diện tích đất lấn chiếm cho bà Giang có giá trị quyền sử dụng đất 72.600.000đ nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 3.630.000đ phần cụ thể mỗi người phải chịu 1.815.000đ.

Bà Giang khởi kiện yêu cầu ông Thà bà Liên trả lại diện tích đất lấn chiếm được chấp nhận nên không phải chịu án phí. Hoàn trả lại 500.000đ tiền tạm ứng án phí cho bà Giang.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Điều 166 Luật đất đai, điều 158, 160, 161, 163, 164 BLDS. Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

Xử: Buộc vợ chồng ông Nguyễn Viết Thà, bà Hồ Thị Liên phải chịu trách nhiệm liên đới di dời tài sản, cột bê tông, rào dây thép gai của mình trả lại diện tích đất lấn chiếm cho bà Nguyễn Thị Giang là 24,5m², có kích thước tứ cận như sau:

Phía Nam giáp đất gia đình ông Thà bà Liên 14,29m;

Phía bắc giáp đất bà Gang 13,4m

Phía Đông giáp đất bà Giang 2,7m

Phía Tây giáp đất bà Giang 1,05m.

Về án phí: ông Nguyễn Viết Thà bà Hồ Thị Liên phải chịu 3.630.000đ (ba triệu sáu trăm ba mươi ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, phần cụ thể mỗi người phải chịu 1.815.000đ (một triệu tám trăm mười lăm ngàn đồng).

Hoàn trả lại cho bà Nguyễn Thị Giang 500.000đ (năm trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí bà đã nộp tại chi cục thi hành án dân sự thị xã Hoàng Mai theo biên lai thu tiền số 0004659 ngày 24/02/2019

Các đương sự có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn nói trên kể từ ngày nhận được bản sao bản án.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7,9 luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án Dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- Các đương sự
- VKS
- THAHS
- UBND phường Q Phương
- Lưu VP, HS

Lý Quang Tình

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ HOÀNG MAI - NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Ngãnc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Hôm nay, ngày 28 tháng 6 năm 2019

Tại: Phòng nghị án Tòa án nhân dân thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An.

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Quang Tình.

- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Văn Tân

Ông Trương Quang Văn

Tiến hành nghị án vụ án dân sự thụ lý 10/2019/TLST- DS ngày 11 tháng 3 năm 2019 về “Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 93 /2019/QĐXXST- DS ngày 10 tháng 6 năm 2019 giữa các đương sự:

Đồng nguyên đơn: Ông Hồ Sỹ Tám, sinh năm 1958.

Bà Bùi Thị Nguyệt, sinh năm 1968

Đều trú tại: Thôn Phúc Thành, xã Tiến Thủy, Huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

Người được ông Tám, bà Nguyệt ủy quyền: Bà Hoàng Thị Nhân, sinh năm 1960;

Trú tại: Khối 3, thị trấn Cầu Giát, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Liên, sinh năm 1958

Trú tại: Khối Quang Trung, phường Quỳnh Phương, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An.

Người được bà Liên ủy quyền: Ông Nguyễn Văn Tùng, sinh năm 1981

Nơi công tác: Công ty Luật TNHH Quốc tế - ILC, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Nghệ

An

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT,
QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU**

Về quan hệ tranh chấp thống nhất 3/3:

Áp dụng: Điều 430, 440 BLDS, điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự. Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

Xử: Buộc bà Nguyễn Thị Liên phải chịu trách nhiệm trả nợ cho ông Hồ Sỹ Tám và bà Bùi Thị Nguyệt 721.525.000đ (Bảy trăm hai mươi một triệu năm trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án, khoản tiền trả nợ chưa thi hành còn phải chịu thêm khoản lãi theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng nhà nước quy định tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

Về án phí thống nhất 3/3:

Miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm cho bà Nguyễn Thị Liên. Hoàn trả lại cho bà Bùi Thị Nguyệt 8.215.000đ (tám triệu hai trăm mười lăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí bà đã nộp.

Các đương có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An theo quy định của pháp luật

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

Hội đồng xét xử

Các hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trương Quang Văn

Đặng Văn Tân

Lý Quang Tình

